

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **543/2022/HS-ST**

Ngày: 06 - 12 -2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Chánh

2. Bà Thiều Thị Phi Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hoàng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường 4 - Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 521/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 546/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình K. Giới tính: Nam. Sinh năm 1997, tại tỉnh Quảng Bình. Nơi thường trú: xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Chỗ ở hiện nay: khu phố M, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Chức vụ: Không. Trình độ học vấn: Lớp 6/12. Họ tên cha: Nguyễn Đức H, sinh năm 1963, đã chết. Họ tên mẹ: Phan Thị T, sinh năm 1963, còn sống. Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Họ tên vợ: Bùi Thị Kim H, sinh năm 1993. Bị cáo có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 878/LC-CSĐT-ĐTTH ngày 25/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Thọ D, sinh năm: 1985 (chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1992.

Địa chỉ: tổ B, khu phố M, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đoàn Văn Đ, sinh năm 1994.

Địa chỉ: khu phố M, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/01/2022, Nguyễn Đình K không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô biển số 60B4-4xx.73 có dung tích xi lanh 110 cm³ trong tình trạng nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định (70mg/100ml), chở anh Nguyễn Thọ D, sinh năm 1985, ngụ tại tổ B, khu phố M, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (ngồi sau) lưu thông trên đường Nguyễn Ái Quốc theo hướng từ Ngã ba Vườn Mít đi Cầu Hoá An. Khi K điều khiển xe đến đoạn đường trước Kho bạc nhà nước tỉnh Đồng Nai thuộc khu phố 4, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, cùng lúc này K thấy lực lượng Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ nên quay mặt sang bên phải nhìn. Do K lái xe trong tình trạng say rượu, không chú ý quan sát phía trước và không làm chủ tay lái dẫn đến để cho đầu xe mô tô tự động vào vỉa hè bên lề phải đường gây tai nạn làm anh D ngã xuống vỉa hè bên phải. Hậu quả: Anh Nguyễn Thọ D bị chấn thương nặng dẫn đến tử vong.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đình K đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

(Lời khai bị cáo, bút lục số: 39-45; Lời khai nhân chứng, bút lục số 67)

- Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường đã thu thập được các dấu vết như sau: Tất cả các dấu vết đều thu thập được đo vào mép đường bên phải, hướng Ngã ba Vườn Mít đi hướng cầu Hóa An làm chuẩn (gọi tắt là lề phải), trụ đèn số 55 nằm trên dải phân cách bên trái làm mốc.

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường đôi có dải phân cách bên hông ở giữa đường chia làm 02 chiều đường lưu thông. Chiều Ngã ba Vườn Mít đi hướng cầu Hóa An có 04 làn đường, làn đường ngoài cùng bên phải là làn xe dành cho xe mô tô 2, 3 bánh và xe ô tô, có dải phân cách bê tông ngăn cách với 03 làn xe còn lại, chiều rộng mặt đường là 05m40.

+ Số 1 là xe mô tô biển số 60B4-4xx.93 ngã nghiêng bên phải dọc trên vỉa hè, đầu xe hướng về Cầu Hoá An, đuôi xe hướng về Ngã ba Vườn Mít, trục bánh xe sau cách mép lề phải là 1m20, trục bánh xe trước cách lề phải là 1m80 và cách trụ điện làm mốc là 19m80.

+ Số 2 là vết máu nạn nhân để lại trên mặt đường, có tiết diện 10cm x 10cm, cách lề phải là 0m90, cách trục bánh sau xe số 1 là 14m50.

+ Số 3 là vết cày bong tróc bê tông, bong tróc nhựa đứt quãng trên đường, từ đầu vết cày đến gác chân xe số 1 là 22m90, đầu vết cày cách lề phải là 1m50.

(Bút lục số: 46-56).

- Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 021 ngày 28/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Thọ D như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Đa vị trí tổn thương: Đầu, mặt, ngực, bụng, vai, lưng và tay chân.

+ Đa hình thái tổn thương: xây xát, rách da, bầm tụ máu, gãy xương, dập phổi, vỡ tim, chảy máu.

+ Nồng độ cồn trong máu: 245,12mg/100ml.

Nguyên nhân chết: do chấn thương ngực gây dập phổi, vỡ tim, chảy máu.

(Bút lục số: 80-81)

- Tại bản Kết luận giám định số 1021/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

+ Không phát hiện dấu vết va chạm của xe mô tô biển số: 60B4-4xx.73 với phương tiện nào khác trong quá trình xảy ra sự việc.

+ Hệ thống dấu vết trượt xước, mài mòn tại các chi tiết bên phải: Cung trước về chấn bunn, gương chiếu hậu, đầu tay thắng, nắp trước tay lái, yếm chắn gió, bàn đạp thắng, khung gác chân trước và sau cùng thanh nâng sau của xe mô tô biển số: 60B4-4xx.73 chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái; phù hợp và chạm mặt đường khi xe ngã.

(Bút lục số: 98-100)

- Kết quả xét nghiệm nồng độ Ethanol của Nguyễn Đình K qua Hồ sơ bệnh án tại Bệnh viện X là 70mg/100ml.

(Bút lục số: 107).

- Vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ: Xe mô tô biển số 60B4-4xx.73. Quá trình điều tra làm rõ: Xe mô tô trên thuộc sở hữu của anh Đoàn Văn Đ. Anh Đ để xe ở nhà và anh Nguyễn Thọ D tự ý lấy điều khiển đi, sau đó anh D giao xe cho Nguyễn Đình K điều khiển nhờ K chở anh D về và K đã gây tai nạn. Cơ quan điều tra đã trả xe cho anh Đoàn Văn Đ.

(Bút lục số: 70, 76-78).

- Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Đình K đã bồi thường chi phí mai táng và các thiệt hại khác cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), đại diện hợp pháp gia đình bị hại đã có đơn bãi nại. (Bút lục số: 30).

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về kết luận nguyên nhân tử vong của bị hại Nguyễn Thọ D.

Bản cáo trạng số: 522/CT-VKSBH-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Đình K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo trình bày: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đình K mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Quá trình điều tra, **bị cáo, đại diện theo ủy quyền và đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan** không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có tại hồ sơ như: sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết quả xét nghiệm nồng độ Ethanol, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi vụ tai nạn, lời khai của người làm chứng. Đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 16/01/2022, tại đoạn đường Nguyễn Ái Quốc thuộc khu phố 4, phường Quanh Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Đình K không có giấy phép lái xe, có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 60B4-4xx.73 có dung tích xi lanh 110 cm³ trong tình trạng nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định (70mg/100ml) chở anh Nguyễn Thọ D nhưng không chú ý quan sát phía trước nên đã để đầu xe tự động vào vĩa hè bên lề phải đường làm cho anh Nguyễn Thọ D té xuống đường bị chấn thương nặng dẫn đến tử vong.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình K đã vi phạm **khoản 8, 9, 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9** Luật giao thông đường bộ; Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia, gây hậu quả làm chết 01 (một) người đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1; điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng của Nhà nước, gây tổn thất lớn cho gia đình của bị hại, làm mất trật tự an ninh tại địa phương. Do đó, cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm minh để cải tạo, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về lỗi trong vụ án thì thấy: bị cáo không có giấy phép lái xe nhưng vẫn tham gia giao thông trong tình trạng nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định (70mg/100mg). Hơn nữa, do bị cáo không chú ý quan sát phía trước nên đã để đầu xe tự động vào vỉa hè bên lề phải đường dẫn đến tai nạn làm cho bị hại ngã xuống vỉa hè bên phải bị chấn thương nặng dẫn đến tử vong. Vì vậy, lỗi chính gây ra tai nạn trong vụ án là do bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường trách nhiệm dân sự và được đại diện theo ủy quyền cho gia đình bị hại có đơn bãi nại; Bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; Bị cáo có nhân thân tốt (chưa tiền án, tiền sự); Gia đình bị cáo có công với cách mạng (ông nội bị cáo được Nhà nước trao tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. **Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.**

[3] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người đại diện hợp pháp của bị hại – chị Nguyễn Thị Tr đã nhận bồi thường thiệt hại **số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)** và **không yêu cầu gì khác** nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Xử phạt Nguyễn Đình K 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đình K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định của pháp luật. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đoàn Văn Đ vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện Bị hại;
- Người liên quan;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội – Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán

